

QUYẾT ĐỊNH

Quy định định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung và lợi nhuận định mức để lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1869/TTr-SXD ngày 11 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung và lợi nhuận định mức để lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, gồm:

- Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đô thị.
- Duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị.

c) Duy trì, phát triển hệ thống cây xanh đô thị.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định và quản lý chi phí các dịch vụ công ích đô thị nêu tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung và lợi nhuận định mức để lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

1. Về định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung

Chi phí quản lý chung được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) so với chi phí nhân công trực tiếp trong dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị. Định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung để lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị được quy định theo định mức tỷ lệ dưới đây:

Stt	Loại dịch vụ công ích	Loại đô thị	Tỷ lệ (%)
1	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đô thị	III, IV, V	43
2	Duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị		40
3	Duy trì, phát triển hệ thống cây xanh đô thị.		40

Đối với công tác dịch vụ công ích đô thị có chi phí sử dụng xe, máy, thiết bị thi công >60% chi phí trực tiếp thì chi phí quản lý chung được xác định theo định mức tỷ lệ là 2,5% chi phí xe, máy, thiết bị thi công.

2. Lợi nhuận định mức được tính bằng 4,5% trên chi phí trực tiếp và chi phí quản lý chung trong chi phí thực hiện dịch vụ công ích đô thị.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ~~14~~ tháng ~~9~~ năm ~~2024~~

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện quyết định này, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /*vu*

Nơi nhận: *vu*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài Nguyên và Môi trường;
- Cục KTrVBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- LĐVP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng